

Bản án số:12/2021/HS-ST

Ngày: 26-4-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG HÒA, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phùng Thị Mến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Toàn Tính và bà Nông Thị Dung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Mã Thị Diệu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Ma Thị Nữ - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2021/TLST- HS ngày 18/3/2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:16/2021/QĐXXST- HS ngày 12 tháng 4 năm 2021 đối với **bị cáo:**

Phương Văn S, sinh ngày 12/6/1997 tại Đại S, Quảng Hòa, Cao Bằng; nơi ĐKKTT và nơi cư trú: Xóm Lũng O, xã Đại S, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phương Văn Lèn (đã chết) và bà Mông Thị Rống; có vợ là Thạch Thị X và có 01 con sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ trong thời gian 09 ngày kể từ ngày 31/12/2020 đến ngày 08/01/2021, được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại tại xóm Lũng O, xã Đại S, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Thạch Thị X, sinh năm 1999;

Nơi cư trú: Xóm Lũng O, xã Đại S, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng.

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19h ngày 31/12/2020, tổ công tác Công an huyện Quảng Hòa phối hợp với tổ công tác Công an thị trấn Tà Lùng và tổ công tác trạm Biên phòng cửa khẩu quốc tế Tà Lùng tuần tra kiểm soát ở khu vực tổ dân phố Phia Khoang, thị trấn Tà Lùng, Quảng Hòa, Cao Bằng phát hiện Phương Văn S, trú tại xóm Lũng O, xã Đại S, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại xe Air Blade biển kiểm soát 11U1-11817 chở 02 hộp được chum bằng 01 chiếc áo khoác màu đen; theo lời khai của S, 02 hộp trên là pháo của S mua với một người đàn ông Trung Quốc không biết tên tuổi, địa chỉ. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong số pháo và tạm giữ chiếc xe mô tô biển kiểm soát 11U1-11817 và 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Iphone, đưa người cùng toàn bộ tang vật về cơ quan Công an huyện Quảng Hòa để điều tra xác minh làm rõ.

Cùng ngày Công an huyện Quảng Hòa tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với Phương Văn S tại xóm Lũng O, xã Đại S, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng. Quá trình khám xét thu giữ tại lán dựng trước cửa nhà của S 03 (Ba) tròng pháo được quấn thành hình tròn; thu giữ một túi nilon màu đen bên trong có chứa 26 (Hai mươi sáu) quả pháo hình tròn trong phòng ngủ của S.

Ngày 02/01/2021, Công an huyện Quảng Hòa tiến hành cân xác định khối lượng vật chứng thu giữ của Phương Văn S: 02 (Hai) khối hộp hình vuông thu giữ khi bắt quả tang có tổng khối lượng là: 08kg; 03 (Ba) tròng pháo được quấn thành hình tròn và 26 (Hai mươi sáu) quả pháo hình tròn thu giữ khi khám xét có khối lượng là: 04kg. Tổng khối lượng tang vật thu giữ là: 12kg (Mười hai kilogam). Sau khi cân khối lượng Cơ quan điều tra tiến hành tách mẫu gửi giám định.

Tại kết luận giám định số: 08/GĐCN ngày 11/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: “Hộp số 01: Mẫu vật gửi giám định (01 khối hình chữ nhật) là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ). Hộp số 02: Mẫu vật gửi giám định (01 bánh hình tròn) là pháo nổ. Hộp số 03: Mẫu vật gửi giám định (03 vật hình bóng đèn) là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ)”.

Quá trình điều tra Phương Văn S khai nhận: Khoảng 17h ngày 31/12/2020 S một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 11U1-11817 đi từ nhà đến bờ sông Bắc Vọng thuộc xóm Lũng O, xã Đại S, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng để tìm mua pháo nổ về đốt, khi đến khu vực bờ sông S thấy một người đàn ông mà S nhìn quen mặt nhưng không biết tên tuổi, địa chỉ nên tiến đến hỏi “có pháo không?” người đàn ông trả lời “có”, nghe thấy vậy S lấy từ trong người ra số tiền 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) đưa cho người đàn ông đó, sau đó người đàn ông đi bè sang bên kia bờ sông thuộc địa phận Trung Quốc còn S vẫn

đứng đợi bên bờ sông thuộc địa phận xóm Lũng O. Một lúc sau người đàn ông đi bè quay lại vị trí S đang đứng đợi và mang theo một bao tải màu trắng, rồi mở bao tải ra đưa cho S 03 (Ba) tràng pháo được quấn thành hình tròn; một túi nilon màu đen bên trong có chứa 26 (Hai mươi sáu) quả pháo hình tròn và nói “hai hộp lấy sau”. S cất giấu số pháo trong cốp xe và điều khiển xe đi về nhà và để tại lán dựng trước cửa nhà 03 (Ba) tràng pháo còn 26 (Hai mươi sáu) quả pháo hình tròn được đựng trong túi nilon S mang lên phòng ngủ để. S tiếp tục điều khiển xe mô tô ra bờ sông để lấy số pháo còn lại, đến nơi thấy người đàn ông đó đang đi bè quay lại và đưa cho S 02 (Hai) hộp pháo hoa loại 100 (Một trăm) ống. S nhận lấy số pháo trên cất giấu tại hốc đế chân của xe mô tô và lấy áo khoác mang theo ra che, rồi điều khiển xe mô tô đi đến thị trấn Tà Lùng do có hẹn với bạn ngồi uống nước tại đó, trên đường đi đến địa phận thị trấn Tà Lùng, huyện Quảng Hòa thì bị cơ quan chức năng phát hiện bắt quả tang. S khai nhận toàn bộ số pháo nổ trên là của S mua về để sử dụng, việc tàng trữ, vận chuyển pháo nổ của S chỉ có một mình S biết và thực hiện.

Ngày 07/01/2021, chị Thạch Thị X (vợ của bị cáo S) tự nguyện nộp số tiền 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng) tại Công an huyện Quảng Hòa để khắc phục hậu quả cho chồng.

Ngày 04/3/2021 Công an huyện Quảng Hòa đã trả chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại xe Air Blade biển kiểm soát 11U1-11817 cho chị Thạch Thị X.

Tại bản Cáo trạng số 06/CT-VKSQH ngày 16/3/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng đã truy tố Phương Văn S về hành vi “Tàng trữ, vận chuyển hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Phương Văn S thừa nhận nội dung bản Cáo trạng phản ánh đúng các hành vi của mình. Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Thạch Thị X khai, chị là vợ của bị cáo Phương Văn S. Chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại xe Air Blade biển kiểm soát 11U1-11817 mà chồng chị đem đi chở pháo là tài sản riêng của chị và do chị đứng tên giấy tờ, chị X mua xe vào ngày 22/12/2017 trước khi kết hôn với Phương Văn S (chị với S tổ chức lễ cưới ngày 25/2/2018), nguồn tiền mua xe do bố, mẹ để chị cho. Ngày 04/3/2021 Công an huyện Quảng Hòa đã trả chiếc xe trên cho chị. Về số tiền 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng) ngày 07/01/2021 chị tự nguyện giao nộp thay chồng để S khắc phục hậu quả, đến nay chị X vẫn giữ nguyên nguyện vọng này.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như Cáo trạng. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1, khoản 4 Điều 191; Điều 65; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Phương Văn S từ 9 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng; phạt

tiền bị cáo S từ 10.000.000đ đến 15.000.000đ. Về vật chứng, áp dụng Điều 47 của Bộ Luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị: Tịch thu tiêu hủy 01 thùng caton bên trong có chứa pháo nổ; trả cho bị cáo Phương Văn S chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Iphone, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án; trả cho chị Thạch Thị X số tiền 30.000.000đ. Về án phí, áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí, bị cáo Phương Văn S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm số tiền là 200.000đ để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo không có ý kiến trong phần tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; vì vậy, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận: Ngày 31/12/2020 tại địa phận thị trấn Tà Lùng, huyện Quảng Hòa bị cáo S có hành vi vận chuyển 02 hộp pháo nổ có trọng lượng là 08 kg (Tám kilogam); ngoài ra, khi tiến hành khám xét chỗ ở của S còn thu giữ 04 kg (Bốn kilogam) pháo nổ. Tất cả số pháo trên bị cáo đã mua trong ngày 31/12/2020 với người đàn ông người Trung Quốc không biết tên, tuổi và địa chỉ tại biên giới Việt - Trung với số tiền là 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng), mục đích bị cáo mua về để đốt trong dịp tết nguyên đán. Như vậy, tổng khối lượng pháo mà bị cáo S tàng trữ, vận chuyển đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ, vận chuyển hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự, như Cáo trạng của Viện kiểm sát huyện Quảng Uyên - Cao Bằng đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về cấm sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, buôn bán, sử dụng pháo nổ; gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương, tiếp tay cho hoạt động buôn bán, sử dụng pháo nổ, tạo ý thức coi thường pháp luật trong đời sống xã hội, đi ngược lại với lợi ích chung của cộng đồng. Khi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ, vận chuyển

pháo nổ bị Nhà nước cấm nhưng vẫn cố tình vi phạm. Do đó, cần phải xử lý bị cáo nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, sau khi xem xét các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo; xét thấy, bị cáo S có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo nên không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù, tạo điều kiện cho bị cáo khắc phục lỗi lầm của bản thân. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát Quảng Hòa tại phiên tòa về mức hình phạt đối với bị cáo cũng như các vấn đề khác liên quan trong vụ án phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính ra, Hội đồng xét xử phạt hình phạt bổ sung bị cáo Phương Văn S số tiền là 10.000.000đ (Mười triệu đồng) theo quy định tại khoản 4 Điều 191 Bộ luật hình sự.

[7] Về vật chứng: Vật chứng chuyển theo hồ sơ vụ án hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Hòa đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/3/2021, gồm:

- 01 thùng caton có chứa pháo nổ đã niêm phong theo luật định; đây là mặt hàng Nhà nước cấm tàng trữ, vận chuyển nên cần tịch thu tiêu hủy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màn hình cảm ứng là của bị cáo S. Qua điều tra và tại phiên tòa xác định điện thoại này không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với số tiền 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng) mà ngày 07/01/2021 chị Thạch Thị X tự nguyện nộp tại Cơ quan điều tra để khắc phục hậu quả cho bị cáo; xét thấy, khách thể xâm phạm trong vụ án này là trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước, việc chị X (vợ của bị cáo) nhận thức tự nguyện nộp tiền để khắc phục hậu quả là không đúng quy định của pháp luật; vì vậy cần phải trả cho chị Thạch Thị X số tiền trên.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại xe Air Blade biển kiểm soát 11U1-11817, tại phiên tòa bị cáo và người liên quan Thạch Thị X khai xe mô tô là tài sản riêng của chị Thạch Thị X (vợ bị cáo); việc S mang xe đi mua pháo chị X không biết, do đó ngày 04/03/2021 Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho chị X là đúng theo quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo Phương Văn S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Bị cáo Phương Văn S phạm tội “Tàng trữ, vận chuyển hàng cấm”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 4 Điều 191; Điều 65; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Phương Văn S 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (Hai mươi tư) tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Phương Văn S cho Ủy ban nhân dân xã Đại S, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Phạt tiền bị cáo Phương Văn S số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) để sung vào quỹ Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 thùng caton bên trong có chứa pháo nổ.

- Trả cho bị cáo Phương Văn S chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Iphone, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Trả cho chị Thạch Thị X trú tại Xóm Lũng O, xã Đại S, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng số tiền 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng).

Xác nhận các hộp pháo còn niêm phong theo luật định, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Hòa đang quản lý tất cả các vật chứng trên.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phương Văn S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm số tiền là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) để sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo và chị X có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKS tỉnh, huyện;
- Công an huyện;
- Cơ quan THA hình sự;
- Chi cục THA dân sự huyện;
- UBND xã Đại S;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Bị cáo; người liên quan;
- Lưu: Ấn văn, THA hình sự và HS.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Toàn Tính Nông Thị Dung

Phùng Thị Mến

